

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN YP
TỈNH BN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 143 /2022/HSST

Ngày 31/10/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YP, TỈNH BN**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh H.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Trần Đ và ông Kiều Văn D.

Thư ký phiên tòa: Bà Tạ Thị Bích N– Thư ký Tòa án nhân dân huyện YP, tỉnh BN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YP, tỉnh BN tham gia phiên tòa: Bà Lưu Thị Vân A - Kiểm sát viên.

Ngày 31/10/2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện YP, tỉnh BN xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 131/2022/HSST ngày 19 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2022/QĐXXST- HS, ngày 20/10/2022 đối với bị cáo:

Trần Thọ Q, sinh năm 2000. (tên gọi khác: không);

Nơi cư trú: Thôn PĐ, xã TĐ, huyện YP, tỉnh BN;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Trần Thọ M, sinh năm 1979 và con bà Hoàng Thị M, sinh năm 1979; Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ, con: Chưa có;

- Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12/7/2022 đến nay. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện YP, tỉnh BN. (Có mặt tại phiên tòa).

Người bào chữa cho bị cáo T: Luật sư Nguyễn Đình D, Văn phòng Luật sư Công Minh, Đoàn luật sư tỉnh BN. Địa chỉ: Đường NGT, thành phố BN, tỉnh BN. (Có mặt)

Người làm chứng:

1. Anh Nguyễn Đức C, sinh năm 1985. (Có mặt)

Trú tại: Thôn Đông H, thị trấn Thừa, huyện Lương Tài, tỉnh BN.

2. Anh Phạm Đình T, sinh năm 1993. (Có mặt)

Trú tại: Xóm 4, xã HT, huyện HH, tỉnh ND.

3. Anh Đoàn Văn T, sinh năm 1992. (Có mặt)

Trú tại: Thôn LC, xã AT, huyện LT, tỉnh BN.

4. Anh Ngô Văn T, sinh năm 1995. (Có mặt)

Trú tại: Thôn LV, xã BL, huyện HH, tỉnh BG.

5. Anh Hoàng Văn H, sinh năm 1996. (Có mặt)

Trú tại: Thôn NP, xã VT, huyện CL, tỉnh LS.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn H, Đoàn Văn T, Nguyễn Đức C, Phạm Đình T, Ngô Văn T và bị cáo Q là bạn bè quen biết cùng làm tại cửa hàng điện thoại Ishop ở phường Ninh Xá, TP BN, tỉnh BN của T. Khoảng 9 giờ 00 ngày 10/07/2022 H, T, C và bị cáo Q cùng nhau đi ăn cỗ tại tỉnh BG, đến khoảng 13 giờ 30 cùng ngày thì về phòng trọ của T ở khu 4, tổ 16, phường VA, Thành phố BN rủ T đi hát Karaoke ở thôn ÁĐ, xã YT, huyện YP. T đồng ý. Trên đường đi, bị cáo T rủ Ngô Văn T đến quán Sb cùng hát. Sau đó, nhóm của Q đi đến quán Karaoke Sb và thuê phòng 403 để hát. T, C, Thông, H lên phòng hát trước còn T nảy sinh ý định đi mua ma túy, mục đích để rủ T, C, T, H và Thành sử dụng ma túy cùng T. Khi nhóm của T lên phòng hát được 5 phút thì Thành cũng đến phòng 403. Còn T đi bộ khoảng 100m từ quán Karaoke Sb đến

đoạn gần nhà nghỉ Ninh Phong, gặp và mua của 01 nam thanh niên không quen biết 800.000 đồng tiền ma túy Ketamine. Người này đưa cho T cho 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng (năm nghìn đồng) được gấp vuông bên trong có chứa chất bột màu trắng và 01 tờ tiền 10.000 đồng (mười nghìn đồng) được cuộn tròn một đầu gắn với đầu lọc thuốc lá. T biết đây là ma túy nên cầm và đi bộ về quán Karaoke Sb. T đi vào nhà vệ sinh bên trong phòng hát 403, cài tờ tiền 5.000 đồng có chứa ma túy và tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn vào khe hở của tấm gương treo trên bồn rửa mặt. Sau đó, T ra ngoài nói với Thông và T: “Hàng để trên gương trong nhà vệ sinh, vào mà dùng” (ý bảo T và Thông vào sử dụng ma túy). Do trước đây đã sử dụng ma túy Ketamine, nên khi nghe vậy, T, Thông hiểu ý là T bảo vào nhà vệ sinh sử dụng ma túy mà T đã để trong đó. Sau đó, T ngồi hát cùng cả nhóm được khoảng gần 1 tiếng thì vào nhà vệ sinh sử dụng ma túy trước, rồi lần lượt T, Thông vào nhà vệ sinh sử dụng ma túy. Sau khi T, Thông sử dụng ma túy xong thì T đi vào nhà vệ sinh, cùng lúc này C cũng đi vào. Tại đây, T chỉ cho C biết T đang để ma túy trong tờ tiền 5.000đ cài ở mép gương và bảo C cách sử dụng. Nói xong, T đi ra ngoài còn C lấy ma túy Ketamin cùng tờ tiền 10.000đ cuộn tròn cài ở mép gương ra sử dụng. Quá trình hát, tại phòng 403 còn có Lò Thị Bích Lâm, Hoàng Thị Diệp, Đồng Thị Huê, Nguyễn Vũ Ngọc Như, Nguyễn Thị Hương, Vi Thị Diệu Châu và Đinh Thị Phương là nhân viên do anh Duy gọi đến để phục vụ bấm bài, rót bia. Đến khoảng 15 giờ 30 phút cùng ngày, lực lượng Công an huyện YP phối hợp với Công an xã Yên Trung, kiểm tra phát hiện và thu giữ vật chứng.

Vật chứng thu giữ gồm: Tại mép gương trên bồn rửa mặt trong nhà vệ sinh của phòng hát 403: 01 tờ tiền giấy mệnh giá 5.000 đồng được gấp vuông bên trong có chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A1; 01 tờ tiền polyme mệnh giá 10.000 đồng được cuộn tròn, một đầu gắn đầu lọc của điếu thuốc lá bên trong chứa chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A2; Tại móng tay của ngón tay trỏ trái và dưới cánh mũi bên phải của Trần Thọ Q bấm dính chất bột màu trắng được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu A3.

Ngoài ra, bị cáo tự nguyện giao nộp 01 (một) điện thoại hiệu Iphone XS max màu vàng hồng có gắn sim số 0358.968.861.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YP đã trưng cầu giám định chất ma túy và nước tiểu của các đối tượng T, C, T, Thông, H và Thành. Tại Bản kết luận giám định số 1126 ngày 12/7/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN kết luận: *Chất bột màu trắng bên trong phong bì thư ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng 0,0054 gam; trong phong bì thư được ký hiệu A2 gửi giám định có khối lượng 0,0023 gam; trong phong bì thư được ký hiệu A3 gửi giám định có khối lượng 0,0031 gam; đều là ma túy; Loại ma túy: Ketamine.*

Tại Bản kết luận giám định số 1128 ngày 12/07/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN kết luận: *“Trong các mẫu nước tiểu ghi thu của Nguyễn Đức C, Phạm Đình T, Đoàn Văn T, Trần Thọ Q gửi giám định đều tìm thấy chất ma túy Ketamine và các sản phẩm chuyển hóa của Ketamine (Norketamine, Dehydronorketamine). Trong các mẫu nước tiểu ghi thu của Hoàng Văn H, Ngô Văn T gửi giám định đều không tìm thấy chất ma túy”.*

Kiểm tra nước tiểu của Lò Thị Bích Lâm; Hoàng Thị Diệp; Đồng Thị Huế; Nguyễn Vũ Ngọc Như; Nguyễn Thị Hương, Đinh Thị Phương, Vi Thị Diệu Châu đều không phát hiện chất ma túy.

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 126/CT- VKS ngày 18/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện YP đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện YP để xét xử bị cáo Trần Thọ Q về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã nêu. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YP, tỉnh BN thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi đánh giá tính chất của vụ án, phân tích, đánh giá các chứng cứ, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trần Thọ Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”

Về hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Xử phạt bị cáo Trần Thọ Q từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/7/2022. Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tờ giấy màu trắng, 01 tấm bông, 01 đầu lọc thuốc lá được niêm phong trong phong bì thư có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN; Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 15.000 đồng, trong đó có 01 tờ tiền 10.000 đồng, 01 tờ tiền 5.000 đồng; Trả lại bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Iphone XS max màu vàng hồng có gắn sim số 0358.968.861 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. Lưu 01 đĩa DVD trong hồ sơ vụ án.

Tại phiên tòa, Người bào chữa của bị cáo trình bày: Hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ và đúng tội danh. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt thì bị cáo phạm tội là lần đầu và đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nhận ra sai lầm của mình. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo bị tổn thương cơ thể 44% do bị tai nạn giao thông vào cuối năm 2019. Bị cáo mua ma túy với số tiền nhỏ, phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn. Vì vậy đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm h, s khoản 1 và khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo theo điều 54 Bộ luật hình sự, tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về địa phương để trở thành công dân tốt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YP, tỉnh BN tranh luận rằng tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điều 255 Bộ luật hình sự là tội phạm cấu thành hình thức, không bắt buộc phải xảy ra hậu quả thì mới cấu thành tội phạm nên ý kiến trên của Người bào chữa cho bị cáo là không phù hợp với quy định của pháp luật. Vì vậy đề nghị không Hội đồng xét xử không áp dụng điểm h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo điều 54 Bộ luật hình sự.

Bị cáo và Người bào chữa cho bị cáo không tranh luận nội dung gì thêm với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện YP. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất để bị cáo sớm trở về địa phương trở thành công dân tốt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện YP, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện YP, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình hình sự 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc KH nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời trình bày của những người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng gần 14 giờ ngày 10/7/2022, tại phòng hát 403 của quán Karaoke Sb ở thôn ẤĐ, xã YT, huyện YP, tỉnh BN, Trần Thọ Q đã có hành vi cung cấp ma túy Ketamine cùng 01 tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn, bên trong có chứa 01 đầu lọc thuốc lá để làm ống hút ma túy cho T, Đoàn Văn T, Nguyễn Đức C và Phạm Đình T sử dụng. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, lực lượng Công an huyện YP phối hợp với Công an xã Yên Trung kiểm tra, phát hiện và thu giữ 0,0108 gam Ketamine còn lại T, Thông, C và T chưa sử dụng hết. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Trần Thọ Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 điều 255 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện YP đã truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những trực tiếp xâm hại tới chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy mà còn làm gia tăng tệ nạn nghiện hút trong xã hội, gây tác hại cho sức khỏe người sử dụng, nhân cách con người, phá hoại hạnh phúc gia đình và gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và hành vi vi phạm pháp luật khác. Do vậy, cần phải xử phạt nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung trong nhân dân.

Xét về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhân thân tốt. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; ông nội và ông ngoại của bị cáo là người có công với cách mạng, sức khỏe của bị cáo kém, bị tổn thương cơ thể 44% nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Do vậy cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Riêng đối với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại hoặc gây thiệt hại không lớn” quy định tại điểm h khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự và việc quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo điều 54 Bộ luật hình sự do người bào chữa cho bị cáo đề nghị áp dụng cho bị cáo thì Hội đồng xét xử xét thấy: Như đã phân tích ở trên hành vi của bị cáo cung cấp ma túy Ketamine cùng 01 tờ tiền 10.000 đồng được cuộn tròn, bên trong có chứa 01 đầu lọc thuốc lá để làm ống hút ma túy cho Đoàn Văn T, Nguyễn Đức C, Phạm Đình T và bị cáo sử dụng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điều 255 Bộ luật hình sự, không bắt buộc hậu quả phải xảy ra. Vì vậy, không có căn cứ để áp dụng cho bị cáo điểm h khoản 1 điều 51 và điều 54 Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo cung cấp ma túy là để phục vụ cho nhóm bạn sử dụng, không có mục đích thu lợi bất chính, nghề nghiệp không ổn định, không có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Mẫu vật còn lại sau giám định là 01 (một) tờ giấy màu trắng, 01 tấm bông, 01 đầu lọc thuốc lá được niêm phong trong phong bì thư có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN là vật chứng của vụ án không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 15.000 đồng, trong đó có 01 tờ tiền 10.000 đồng, 01 tờ tiền 5.000 đồng cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước; 01 đĩa DVD là tài liệu quan trọng nên cần lưu giữ trong hồ sơ vụ án.

Một chiếc điện thoại di động hiệu Iphone XS max màu vàng hồng có gắn sim số 0358.968.861 đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YP tiến hành kiểm tra nhưng không phát hiện dữ liệu gì liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Liên quan trong vụ án này có nam thanh niên bán ma túy cho bị cáo. Bản thân bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YP không có căn cứ để điều tra xử lý là đúng pháp luật.

Đối với Nguyễn Đình T, Đoàn Văn T và Nguyễn Đức C là những người đã sử dụng trái phép chất ma túy nhưng không được bị cáo bàn bạc, phân công cũng như không có hành vi đưa ma túy trái phép vào cơ thể người khác. Vì vậy, cơ quan Cảnh

sát điều tra Công an huyện YP đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với T, Thông, C về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” hình thức phạt tiền là phù hợp quy định của pháp luật.

Đối với anh Trần Văn Duy là chủ quán hát Karaoke Sb không biết việc bị cáo tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nhưng TH trách nhiệm để xảy ra việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại quán do mình quản lý. Vì vậy, Công an huyện YP đã đề nghị Ủy ban nhân dân huyện YP xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Duy. Ngày 26/9/2022, Ủy ban nhân dân huyện YP đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Duy về hành vi “Để xảy ra hoạt động sử dụng trái phép chất ma túy tại cơ sở do mình quản lý” với hình thức phạt tiền là đúng pháp luật.

Riêng đối với Lò Thị Bích Lâm, Hoàng Thị Diệp, Đồng Thị Huế, Nguyễn Vũ Ngọc Như, Nguyễn Thị Hương, Vi Thị Diệu Châu và Đinh Thị Phương là nhân viên được anh Duy gọi đến phục vụ rót bia, hát cùng nhóm T, không tham gia vào việc sử dụng trái phép chất ma túy và không biết việc T tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YP không xử lý là phù hợp quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Thọ Q phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm b khoản 2 điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự. Các Điều 106; Điều 136; Điều 329; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/ UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Thọ Q 07 (Bảy) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 12/7/2022. Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) tờ giấy màu trắng, 01 tấm bông, 01 đầu lọc thuốc lá được niêm phong trong phong bì thư có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh BN.

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số tiền 15.000 đồng, trong đó có 01 tờ tiền

10.000 đồng, 01 tờ tiền 5.000 đồng (Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện YP đã tiến hành nộp bảo quản tại kho bạc Nhà nước huyện YP). Lưu 01 đĩa DVD trong hồ sơ vụ án.

Trả lại bị cáo 01 (một) chiếc điện thoại hiệu Iphone XS max màu vàng hồng có gắn sim số 0358.968.861 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND, VKSND tỉnh BN;
- VKSND huyện YP;
- Công an huyện YP;
- Chi cục THADS huyện YP;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Minh H